Nặng

POSEIDON S4

Boot an toàn đế ngoài PVC

Giày POSEIDON có đế ngoài PVC làm mũi thép, chống trượt, chống tĩnh điện và chống thấm nước. Hoàn hảo cho các ngành công nghiệp và môi trường khác nhau.

WHT

Những vật liệu cao cấp hơn	SJ PVC
lót bên trong	áo sơ mi
Đế trong	SAU ĐÓ
Đế giữa	SAU ĐÓ
Đế ngoài	PVC
Đứng đầu	Thép
Loại	S4 / FO
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
Trọng lượng thép	1.080 kg
Tiêu chuẩn	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022

CE · WR · NESKRID

Chống nước (WR)
Giày không thấm nước ngăn chất lỏng xâm nhập vào giày.

Mũi giày an toàn bằng thép
Giá đỡ chắc chắn bảo vệ ngón chân khỏi vật nặng lăn hoặc rơi.

SRA
Trượt là một trong những tính năng an toàn của giày SRA được thử nghiệm trên gạch men với dung dịch xà phòng pha loãng.

Chống tĩnh điện
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự tích tụ điện tích và đảm bảo rằng chúng được tiêu tán một cách hiệu quả. Điện trở từ 100 KiloOhm và 1 GigaOhm.

Chống nhiên liệu & dầu
Đế ngoài có khả năng chống nhiên liệu và dầu.

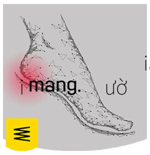

Hấp thụ gót chân
Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân giảm tác động khi đi bộ hoặc chạy lên cơ thể người mang.

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**

phục vụ **ăn** uống, **Xây** dựng, Thực phẩm & **Ngành công** nghiệp

ường: **Môi** t

rườn **một khô,** bề mặt **không** bằng phẳng, **một** ẩm ướt

Cac hướng **dân ba#o tri:**

éo dài tuổi thọ **giày, chúng tôi khuyên** bạn **nên** vệ **sinh giày** thường **xuyên và** bảo vệ **chúng** bằng **các** phương **pháp** thích hợp. **Không** để **giày trên lò** sưởi

Sự **miêu** tả	đơn vị **đo** lường	Đã kết quả	**EN ISO 20345**
Những vật liệu **SJ PVC cao** cấp hơn			
Top: khả **năng** thấm hơi nước	mg/cm/giờ	N/A	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm2	N/A	? 15
ót bên trong **áo** sơ **mi**			
Lớp **lót:** thấm hơi nước	mg/cm/giờ	N/A	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm2	N/A	? 20
rong Đế **SAU ĐÓ**			
Đệm **chân:** chống **mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)**	chu kỳ	N/A	25600/12800
ngoài Đế **PVC**			
Chống **mài mòn** đế **ngoài** (tịnh)	mm	162	? 150
Chống trượt **bản - Ceramic + NaLS -** Trượt **gót** về **phía** trước	ma sát	0.38	? 0.31
Chống trượt trên gạch **+ NaLS -** Trượt **lùi** về **phía** trước	ma sát	0.37	? 0.36
Chống trượt **SR -** Gạch **+ Glycerin -** Trượt **gót phía** trước	ma sát	N/A	? 0.19
Chống trượt **SR -** Gạch **+ Glycerin -** Trượt về **phía** trước	ma sát	N/A	? 0.22
Điện trở chống **Giá** trị **tĩnh** điện	megaohm	298.6	0.1 - 1000
Điện trở **ESD Giá** trị	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ **năng** lượng **gót chân**	J	20	? 20
Đường đá **Thép**			
Mũi giày an toàn chống **va** đập (khoảng **cách sau va** đập **100J)**	mm	N/A	N/A
Nắp **mũi** chống **nén (khe** hở **sau khi nén 10kN)**	mm	N/A	N/A
Mũi giày an toàn chống **va** đập (khoảng **cách sau va** đập **200J)**	mm	23.0	? 14
Mũi giày an toàn chống **nén** (khoảng hở **sau khi nén 15kN)**	mm	24.0	? 14

kích thước **thép:**

a **chúng tôi** không thể thay đổi nhãn hiệu **Safety Jogger đã** được **đăng ký và không** được sao chép dưới **dạng nào mà không** được phép bằng văn bản của **chúng tôi.**